**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DIỄN CHÂU**

**TRƯỜNG MẦM NON DIỄN KỶ**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC THEO**

**CHỦ ĐỀ:**

**NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN**

**Thời gian thực hiện trong 3 tuần: Tuần 30- Tuần 32**

**Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 2/5/2025**

**Tuần 30:**  **Nước - Không khí.**

**Tuần 31:  Các hiện tượng tự nhiên.**

**Tuần 32:  Mùa hè của bé**

**Giáo viên:Trương Thị Lam**

**Lớp : MG Bé B**

**Năm học : 2024 – 2025**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC – GIÁO DỤC VỆ SINH DINH DƯỠNG**

**CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN**

**Thực hiện trong 3 tuần: Tuần 30- Tuần 32**

**Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 2/5/2025**

**Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Nhung - Lớp MG Bé B**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **1. Nuôi dưỡng:**  **\* Ăn uống:**  - Trẻ được ăn 1 bữa chính và 1 bữa phụ số lượng và chất lượng bữa ăn đảm bảo chất dinh dưỡng cho trẻ và đảm bảo đủ năng lượng ở trường  - Trẻ làm quen với một số món ăn do nhà trường chế biến.  - Hàng ngày cho trẻ uống đầy đủ nước.  - Có một số hành vi văn minh trong ăn uống. (Không nói chuyên trong khi ăn, không bốc thức ăn, hắt hơi biết che miệng…)  ……………………………  **\* Tổ chức giấc ngủ:**  - Giáo viên phải nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ.  - Giáo dục trẻ biết giờ nào việc nấy, có thói quen đi ngủ đúng giờ quy định.  - Trẻ được ngủ đúng giờ đủ giấc.  - Bố trí chỗ ngủ đảm bảo thông thoáng trong mùa hè, giảm ánh sáng trong phòng ngủ. | - 100% trẻ ăn hết suất của mình, thích các món ăn do các cô chế biến.    - Trẻ thích ăn các món ăn do các cô chế biến.  - 100% trẻ được uống nước khi có nhu cầu.  - 100% trẻ thực hiện tốt các hành vi văn minh trong ăn uống.  ........................................  - 100% trẻ được đảm bảo giấc ngủ theo yêu cầu của từng độ tuổi (khoảng 150 phút.)  - Biết lấy gối của mình và đi ngủ đúng chỗ.  - Phòng ngủ thoáng mát. | - Tổ chức cho trẻ ăn trưa, ăn phụ, ăn bữa chiều.    - Cô động viên trẻ ăn hết xuất ăn của trẻ  - Trẻ ăn xong biết uống nước.  - Trong khi ăn trẻ không nói chuyện riêng, không lấy tay bốc thức ăn.  .................................  - Tổ chức cho trẻ ngủ trưa  - Trẻ đi ngủ đúng giờ  - Chuẩn bị đủ gối có ký hiệu riêng cho trẻ.  - Chuẩn bị chiếu ngủ cho trẻ | .................... |
| **2. Vệ sinh:**  **\* Vệ sinh cá nhân cô**  - Tác phong hành, động cử chỉ, nhanh nhẹn, nhẹ nhàng, quần áo, đầu tóc, sạch sẽ, gọn gàng, móng tay ngắn.    ……………………………  **\* Vệ sinh cá nhân trẻ**  - Trẻ cho cô rửa tay, lau mặt đúng thao tác vệ sinh.  - Trẻ cho cô vệ sinh thân thể mỗi khi đi bẩn.  - Trẻ được súc miệng nước muối sau khi ăn.  ……………………………  **\* Vệ sinh môi trường nhóm lớp:**  - Trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ. | - Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ trẻ theo tưng chủ đề, chủ điểm và thực hiện kế hoạch đầy đủ  - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ có ký hiệu từng trẻ đầu năm học.  ........................................  - 100% trẻ được rửa tay dưới vòi nước sạch bằng xà phòng.  - 100% trẻ được vệ sinh sạc sẽ mỗi khi đi bẩn.  - 100% trẻ được sức miệng sau khi ăn.  ........................................  - 100% trẻ giữ gìn và bảo vệ môi trường. | - Vệ sinh cô hàng ngày đầu tóc luôn gọn gàng, móng tay cắt ngắn, quần áo gọn gàng, lịch sự.    .................................  - Tổ chức cho trẻ trước, sau khi ăn và sau khi ngủ dậy.    .................................  - Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. | ....................  ..................... |
| **3. Chăm sóc sức khỏe**  **\* Sức khỏe:**  - Trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ  - Giữ gìn bảo vệ sức khỏe cho bản thân. Biết một số biểu biện như sốt, ho.  ............................................  **\* Phòng bệnh:**  - Phòng bệnh về đường hô hấp cho trẻ.  - Phòng bệnh cảm cúm, ho, dị ứng khi thời tiết giao mùa  **-**Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm  ……………………………  **\*Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng** | - 100% trẻ được cân đo theo dõi qua biểu đồ.  - Đảm bảo sức khỏe tốt cho bản thân.  - Phát hiện kịp thời bệnh lý của trẻ để phụ huynh chữa trị kịp thời.  ........................................  - 100% trẻ được tiêm phòng đầy đủ.  - Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch.  - 100% trẻ được phòng và đưa đến trung tâm y tế để phát hiện bệnh.  - 100% trẻ đảm bảo sức khỏe khi đến trường.  - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy trẻ có gì khác thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ cẩn thận để xử lý kịp thời  ………………………  - Trẻ được quan tâm hơn về nhiều mặt, được chăm sóc riêng khi ăn, ngủ  - Khi ăn ngủ cô cần lưu tâm đến các trẻ bị suy dinh dưỡng hơn. | - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ.  - Làm tốt công tác tuyên truyền thông qua hệ thống phóng thanh trường và xã  .................................  - Nhắc nhở và tuyên truyền phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương.  - Tuyên truyền với phụ huynh cách phòng chống dịch bênh.Giáo viên phát hiện kịp thời để báo cáo với nhà trường khi có dịch bệnh xảy ra, tránh lây lan trong nhà trường  - Khi chăm sóc trẻ ốm cô luôn ân cần, dịu dàng, không làm trẻ sợ hãi, tránh để trẻ bị lạnh.    …………………….  - Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và trao đổi với phụ huynh về cách chăm sóc về dinh dưỡng cho những trẻ bị SDD và trẻ thấp còi. | ..................... |
| **4. An toàn cho trẻ**  **\* Thể lực:**  - Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.  - Tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ và thoải mái.  ............................................  **\* Tính mạng:**   - Đảm bản an toàn tính mạng cho trẻ.  - Không để trẻ chơi những vật dụng nguy hiểm. | - 100% trẻ có thể lực tốt khỏe mạnh.  - Trẻ vui vẻ thoái mái khi ở trường, lớp.  .........................................  - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tính mạng.  - 100% trẻ không chơi những vật nguy hiểm. | - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ.  .................................  - Trẻ luôn luôn trong tầm kiểm soát của cô.  - Mọi lúc mọi nơi. | .................... |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:**

**NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN**

**Thực hiện trong 3 tuần: Tuần 30- Tuần 32**

**Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 2/5/2025**

**Người thực hiện: Trương Thị Lam – Lớp MG Bé B**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** | |
| **1.PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | |
| **\*Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | |
| **MT** **8**.Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm, nơi nguy hiểm, khi được nhắc nhở. | - Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng như (bàn là, phích nước nóng, dao nhọn) những nơi không an toàn như ( Ao, hồ, sông, suối, mương nước, giếng nước | **Hoạt động học:**  - KNS: Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm (ao, hồ..)  - **Hoạt động trò chuyện:**  + Trò chuyện cùng trẻ biết về một số nguồn nước có từ ao, hồ, giếng, sông, suối... và nhắc nhở trẻ biết tránh xa nơi nguy hiểm.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:**  + Phối kết hợp cùng với phụ huynh nhắc nhở trẻ tránh xa những nơi nguy hiểm để phòng tránh đuối nước cho trẻ.  + Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. | |
| **\*Phát triển vận động** | | | |
| **MT10**: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. | - Thể dục sáng, bài tập vận động cơ bản  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay:    + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.    + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực.  -  Lưng, bụng, lườn:     + Cúi về phía trước.     + Quay sang trái, sang phải.     + Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân:     + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ.     + Co duỗi chân.  - Các bài tập đồng diễn , dân vũ. | - **HĐ thể dục sáng:** Trẻ thực hiện động tác hô hấp khi thực hiện bài tập phát triển chung và thể dục sáng.  - TDS: Tập với bài “Mùa hè đến; Nắng sớm”  - BTPTC: Tập các động tác tay, bụng lườn, chân, bật nhảy.  - **Hoạt động học:** Trẻ tập các bài tập phát triển chung. | |
| **MT13**.Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động (Đập, tung, chuyền bóng) | * Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang. | **\* Hoạt động học:**   * - VĐCB: Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang.   +TCVĐ: Bật nhảy  **- HĐ ngoài trời:** Cho trẻ - Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang. | |
| **MT 14**. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp | * Bắt và tung bóng với cô bằng 2 tay * Bò chui, bật về phía trước | **\* Hoạt động học**:   * VĐCB: Bắt và tung bóng với cô bằng 2 tay.   +TCVĐ: Chuyền bóng   * VĐCB: Bò chui, bật về phía trước   +TCVĐ: Kéo co  \* Hoạt động rèn luyện sức khoẻ: Rèn sự khéo léo của đôi tay và đôi chân  **\*** Hoạt động ngoài trời  **-** Cho tham gia các trò chơi chạy dưới sự dẫn dắt của cô | |
| **2.PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | |
| **\*Khám phá khoa học** | | | |
| **MT16**: Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng. | - Hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.  - Hiện tượng tự nhiên cây cối, hoa, lá, con vật…  - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày | - **Hoạt động học:**  + KPKH: “Bé biết gì về nước”.  + KPKH: “Các hiện tượng tự nhiên”.  + KPKH: “Mùa hè đã đến”.  - **Chơi HĐ ở các góc:**  + Góc khoa học: Tìm hiểu về “Một số nguồn nước; Các hiện tượng tự nhiên và mùa hè của bé”  **+** Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, kể truyện theo tranh: “Sơ đồ tuần hoàn của nước; Các hiện tượng tự nhiên; Mùa hè”  + Góc âm nhạc - Tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, tô màu tranh về một số nguồn; các hiện tượng tự nhiên; trang phục mùa hè” Hát các bài hát về chủ đề.  - **HĐ chiều:** Làm quen bài mới, ôn bài cũ về “Bé biết gì về nước”; “Các hiện tượng tự nhiên”; “Mùa hè đã đến”. | |
| **MT18**.Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. | * Dạy trẻ làm thử nghiệm vật chìm nổi. * Dạy trẻ làm thử nghiệm chất tan, chất không tan. * Dạy trẻ tập pha màu nước   Dạy trẻ pha nước đường... | - **Chơi ngoài trời:**   * Dạy trẻ làm thử nghiệm vật chìm nổi. * Dạy trẻ làm thử nghiệm chất tan, chất không tan. * Dạy trẻ tập pha màu nước   Dạy trẻ pha nước đường...  - Chơi với cát nước... | |
| **\*Làm quen một số khái niệm về toán** | | | |
| **MT27**. Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5. | - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm | - **Hoạt động học:**  + Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.  - **Chơi HĐ ở các góc:**  + Góc toán: Trẻ gộp 2 nhóm đối tượng và đếm.  - **Hoạt động chiều:**  + Thực hiện trong vở toán.  + Chơi trò chơi: Tập đếm. | |
| **3. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | |
| **MT 46**. Trẻ biết đọc thơ , ca dao, đồng giao… | - Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.. phù hợp với lứa tuổi. | - **Hoạt động học:**  + Thơ: “Ông mặt trời”.  + Thơ: “ Nắng bốn mùa”  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - tạo hình: Trẻ đọc diễn cảm các bài thơ: Ông mặt trời, nắng bốn mùa.  - **Hoạt động chiều:** Ôn luyện, làm quen các bài thơ mới “Ông mặt trời; Nắng bốn mùa”  - Trẻ được làm quen vào giờ đón, trả trẻ: Đọc các bài thơ “Ông mặt trời; Nắng bốn mùa” | |
| **MT** 47. Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. | - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe  - Nghe hiểu các câu đơn, câu mở rộng  - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi | **Hoạt động học:** Trẻ biết tên câu chuyện và hiểu được nội dung câu truyện:  + Đám mây đen xấu xí.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc sách truyện: Trẻ kể lại truyện “Đám mây đen xấu xí”. dưới sự hướng dẫn của cô. kể lại theo tranh.  - **Hoạt động chiều:** Ôn luyện, làm quen câu truyện: Đám mây đen xấu xí. | |
| **4. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI** | | | |
| **MT63**. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. | - Nhận biết hành vi “đúng”-“sai”, “tốt”- “xấu”.   * Tiết kiệm điện nước   Giữ gìn vệ sinh môi trường. | - **Hoạt động vệ sinh:**  + Giáo dục trẻ biết sử dụng tiết kiệm nguồn nước khi vệ sinh rửa tay, lau mặt.  - Trẻ biết bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp. Nhặt bỏ rác đúng nơi quy định.  - **Hoạt động học:**  **+** Lồng ghép vào các tiết học khám phá khoa học.  + Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. | |
| **5. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | |
| **MT 65**. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện | Nghe bài hát: Hạt nắng hạt mưa (Nhạc Khánh Vinh, thơ Lệ Bình | | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động âm nhạc:**  + Nghe hát: “Hạt nắng hạt mưa”.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:**  **+** Trẻ được nghe các bài hát, bản nhạc.  - Trẻ được nghe mọi lúc mọi nơi. |
| **MT 67**. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. | - Hát tự nhiên, hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.  - DH: Cho tôi đi làm mưa với, Mùa hè đến.  - Biểu diễn cuối chủ đề. | | **- Hoạt động học:**  **\* Hoạt động âm nhạc:**  + NDTT: Dạy hát: “Cho tôi đi làm mưa với”.  - NDKH: TC: “Ai nhanh nhất”  + NDTT: Dạy hát: “Mùa hè đến”.  - NDKH: Trò chơi: “Tiếng hát ở đâu”  - NDTT: Biểu diễn cuối chủ đề.  + NDKH: TC: Vũ điệu vui nhộn”  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề  - **Hoạt động chiều:** Làm quen các bài hát mới.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:** Trẻ được nghe các bài hát, bản nhạc...  - Trẻ được làm quen mọi lúc mọi nơi. |
| **MT 70**. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tô màu tạo thành bức tranh đơn giản | + Xé, dán đuôi diều.  + Vẽ mưa, cây cỏ  + Trang trí chiếc phao  + Xé, dán tia nắng mặt trời  + Xé, dán chiếc ô che mưa | | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động tạo hình:**  + Xé, dán đuôi diều.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - Tạo hình.  - **Hoạt động chiều:**  + Vẽ mưa, cây cỏ  + Trang trí chiếc phao  + Xé, dán tia nắng mặt trời  + Xé, dán chiếc ô che mưa |
| **MT 72**. Biết cách, lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành sản phẩm có 1 hoặc 2 khối. | - Nặn hạt mưa | | **Hoạt động góc, hoạt động chiều:**  - Nặn hạt mưa.. |